

Lâm Đồng: Nuôi tôm hai giai đoạn, nâng năng suất và giảm rủi ro

10:56 24/10/2026

Từ ao đất truyền thống sang ao lót bạt, mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng hai giai đoạn tại Lâm Đồng bước đầu cho thấy hiệu quả tích cực, giúp người nuôi kiểm soát môi trường tốt hơn, nâng tỷ lệ sống và cải thiện lợi nhuận.



Giống tôm thẻ chân trắng CPF Turbo G20 đạt trọng lượng kỷ lục 10,9 con/kg. (Ảnh: TT khuyến nông)

Kiểm soát tốt hơn từ ao ương đến ao nuôi thương phẩm

Trước áp lực thời tiết thất thường, môi trường nuôi khó kiểm soát và chi phí đầu vào tăng cao, nghề nuôi tôm thẻ chân trắng tại Lâm Đồng đang đứng trước yêu cầu đổi mới phương thức sản xuất. Thay vì phụ thuộc chủ yếu vào cách nuôi truyền thống trong ao đất, việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật được kỳ vọng giúp người dân giảm rủi ro, nâng năng suất và cải thiện hiệu quả kinh tế.

Trong nhiều năm, nuôi tôm một giai đoạn trong ao đất là phương thức phổ biến tại địa phương nhờ chi phí đầu tư ban đầu tương đối thấp, quy trình đơn giản. Tuy nhiên, hạn chế trong kiểm soát chất lượng nước và môi trường đáy ao khiến tôm dễ bị ảnh hưởng khi điều kiện nuôi biến động. Nếu quản lý không tốt, nguy cơ phát sinh dịch bệnh, giảm tỷ lệ sống và thiệt hại kinh tế có thể gia tăng.



Mô hình “Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng hai giai đoạn”.

Trước thực tế đó, từ tháng 4 đến tháng 9/2026, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lâm Đồng triển khai mô hình “Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng hai giai đoạn” tại xã Tân Thành và xã Sơn Mỹ. Mô hình có 4 hộ tham gia, mỗi xã 2 hộ, với tổng diện tích 6.000 m², bình quân 1.500 m²/hộ.

Theo phương án triển khai, mỗi hộ được bố trí 360.000 con giống cùng lượng thức ăn phù hợp với quy trình nuôi hai giai đoạn. Nhà nước hỗ trợ 50% con giống và thức ăn theo định mức, phần còn lại do người dân đối ứng. Cách hỗ trợ này giúp các hộ giảm áp lực chi phí ban đầu, đồng thời có điều kiện trực tiếp áp dụng quy trình mới trên diện tích sản xuất của gia đình.

Điểm khác biệt của mô hình là tách quá trình nuôi thành hai giai đoạn: ương tôm giống trước khi chuyển sang ao nuôi thương phẩm. Thay vì thả giống trực tiếp vào ao nuôi và chăm sóc đến khi thu hoạch như phương thức một giai đoạn, tôm được chăm sóc trong khu vực ương, sau đó mới chuyển sang ao nuôi thương phẩm khi đạt điều kiện phù hợp.

Kết hợp với hệ thống ao lót bạt, phương thức này tạo điều kiện thuận lợi hơn trong vệ sinh, cải tạo ao và quản lý môi trường nước. Người nuôi có thể chủ động theo dõi sức khỏe tôm, điều chỉnh lượng thức ăn và kiểm soát các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng. Thời gian tôm hiện diện trong ao nuôi thương phẩm cũng được rút ngắn, góp phần nâng cao tính chủ động trong tổ chức sản xuất giữa các vụ.

Tuy nhiên, nuôi hai giai đoạn đòi hỏi đầu tư thêm khu vực ương, hệ thống cấp thoát nước và kỹ thuật chuyển tôm. Hiệu quả vì vậy phụ thuộc đáng kể vào việc tuân thủ quy trình, quản lý môi trường và chăm sóc đúng kỹ thuật.

Trong quá trình thực hiện, cán bộ kỹ thuật của ngành khuyến nông thường xuyên theo dõi ao nuôi, kiểm tra tình hình sinh trưởng, hướng dẫn các hộ xử lý vấn đề phát sinh và tổ chức tập huấn. Qua đó, người nuôi từng bước nắm vững quy trình, nâng cao khả năng ứng dụng kỹ thuật vào thực tế sản xuất.

Lợi nhuận dự kiến hơn 435 triệu đồng mỗi vụ

Sau khoảng 4 tháng triển khai, mô hình bước đầu ghi nhận những tín hiệu tích cực, đặc biệt tại 2 hộ tham gia ở xã Tân Thành.



Kỹ thuật thả tôm giống và thu hoạch toàn bộ tôm của mô hình.

Theo kết quả theo dõi, sau 1 tháng nuôi ở giai đoạn 1, tôm sinh trưởng tốt, tỷ lệ sống đạt 92%, kích cỡ khoảng 500-600 con/kg. Sau 75 ngày nuôi giai đoạn 2, tôm đạt kích cỡ khoảng 50 con/kg, tỷ lệ sống đạt 82%, đủ điều kiện thu tỉa hoặc thu hoạch toàn bộ.

Với kết quả này, sản lượng thu hoạch dự kiến của hai hộ đạt hơn 11 tấn tôm. Ở mức giá bán khoảng 105.000 đồng/kg, doanh thu ước đạt 1,2 tỷ đồng; lợi nhuận sau khi trừ chi phí sản xuất dự kiến hơn 435 triệu đồng/vụ.

Đây là kết quả bước đầu đáng chú ý, cho thấy tiềm năng cải thiện hiệu quả sản xuất khi người nuôi áp dụng quy trình kỹ thuật phù hợp. Dù vậy, mức lợi nhuận trên vẫn là số liệu ước tính của các hộ tại thời điểm đánh giá, hiệu quả thực tế còn phụ thuộc vào giá bán, chi phí đầu vào và diễn biến môi trường trong quá trình nuôi.

Từ thực tiễn triển khai, mô hình không chỉ tạo điều kiện để người dân tiếp cận kỹ thuật mới mà còn giúp ngành nông nghiệp có thêm cơ sở đánh giá khả năng áp dụng phương thức nuôi tôm hai giai đoạn tại địa phương.

Trong bối cảnh chi phí sản xuất ngày càng tăng và rủi ro dịch bệnh khó lường, nâng hiệu quả nghề nuôi tôm không thể chỉ dựa vào mở rộng diện tích hay tăng mật độ thả nuôi. Kiểm soát tốt môi trường, quản lý chặt từng giai đoạn sinh trưởng và sử dụng hiệu quả thức ăn, con giống mới là những yếu tố quyết định tính bền vững của sản xuất.

Từ những kết quả ban đầu, việc tiếp tục theo dõi, đánh giá đầy đủ hiệu quả kinh tế và khả năng nhân rộng mô hình sẽ là cơ sở để ngành nông nghiệp Lâm Đồng lựa chọn giải pháp kỹ thuật phù hợp với điều kiện của từng vùng nuôi. Khi được áp dụng đúng quy trình, nuôi tôm hai giai đoạn có thể mở ra hướng sản xuất an toàn hơn, giảm thiểu rủi ro và nâng cao thu nhập cho người dân, hướng đến phát triển nghề nuôi tôm hiệu quả, ổn định lâu dài.

Hoàng Phương